

Ngày 16/11/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
DPR: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

DPR - CTCP Cao su Đồng Phú - Ngày 29/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 30/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/12/2017.

TIX: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

TIX - CTCP Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình - Ngày 27/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 28/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/12/2017.

VPS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

VPS - CTCP Thuốc sát trùng Việt Nam - Ngày 17/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/12/2017.

GAS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

GAS - Tổng CTCP Khí Việt Nam - Ngày 20/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 21/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 13/12/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Bán hàng thép xây dựng tháng 10 giảm 14% so với cùng kỳ 2016

Bán hàng thép trong tháng 10 đạt 559.847 tấn, giảm so với cùng kỳ và tháng trước lần lượt là 14% và 24%. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/ban-hang-thep-xay-dung-thang-10-giam-14-so-voi-cung-ky-2016-20171115165313487.chn>

Tín dụng bất động sản: Dư nợ 9%, nợ xấu giảm mạnh

Tính đến 31/7/2017, dư nợ cấp tín dụng đầu tư kinh doanh bất động sản tăng khoảng 4% so với cuối 2016, chiếm tỷ trọng khoảng 9% dư nợ đối với nền kinh tế. Chi tiết xin xem tại: <http://vneconomy.vn/tin-dung-bat-dong-san-du-no-9-no-xau-giam-manh-2017111522003139.htm>

Ngày 16/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.449 đồng, giảm 7 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 16/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.449 đồng, giảm tiếp 7 đồng so với sáng qua. Đây là phiên thứ hai liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh giảm. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, ngân hàng Vietcombank không điều chỉnh tỷ giá so với mức khảo sát sáng qua, vẫn ở mức 22.675-22.745 đồng.

Sáng ngày 16/11: Giá vàng SJC ở mức 36,40 - 36,60 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h40 sáng nay (16/11), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,4 - 36,6 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng nhẹ 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.278.7 USD/oz, giảm 1,1 USD, tương đương 0,09% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,36 triệu đồng/lượng, mở rộng 110 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -138.19	23,271.28
	Nasdaq	↓ -31.66	6,706.21
	S&P 500	↓ -14.25	2,564.62
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -41.81	7,372.61
	DAX	↓ -57.11	12,976.37
	CAC 40	↓ -14.33	5,301.25
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 127.73	22,156.05
	Hang Seng	↑ 167.07	29,018.76
	Shanghai	↓ -2.66	3,399.86

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 15/11: Chỉ số Dow Jones giảm 0.6%, xuống 23,217.28 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones hạ 138.19 điểm (tương đương 0.6%) xuống 23,217.28 điểm, chỉ số S&P 500 mất 14.25 điểm (tương đương 0.6%) còn 2,564.62 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 31.66 điểm (tương đương 0.5%) xuống 6,706.21 điểm. Cổ phiếu năng lượng giảm mạnh nhất, kéo chỉ số S&P 500 giảm 1,2%, bên cạnh sự sụt giảm của giá dầu.

Ngày 15/11: Dầu Brent giảm 34 cent, xuống 61,87 USD/thùng

Tại Sàn giao dịch hàng hóa New York, giá dầu thô giao trong tháng 12 giảm 37 cent xuống 55,33 USD/thùng. Tại Sàn giao dịch hàng hóa liên lục địa London, giá dầu Brent giảm 34 cent xuống 61,87 USD/thùng. Giá dầu thô giảm trong ngày thứ 3 liên tiếp do nỗi lo sản lượng và trữ lượng dầu thô Mỹ liên tục tăng trong 2 tuần.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 16/11/2017

Ngày 16/11/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+10,21/+1,16%**

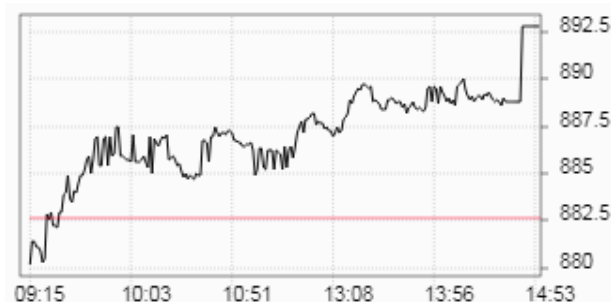
Giá trị (điểm) ↑ **892.80**

Khối lượng (cp) **206,497,313**

Giá trị (tỷ đồng) **7,361.70**

Số cp tăng giá ↑ **176**

Số cp giảm giá ↓ **111**

Số cp đứng giá → **59**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KSA	1.4	1.5	1.5	1.4	2,208,330	↑ 7.0%
STT	8.7	10	10	8.7	820	↑ 7.0%
DHM	3.5	3.7	3.7	3.5	456,490	↑ 7.0%
AGR	4.6	4.9	4.9	4.6	369,440	↑ 6.9%
HAG	7.3	7.7	7.7	7.2	3,761,460	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,81/+0,75%**

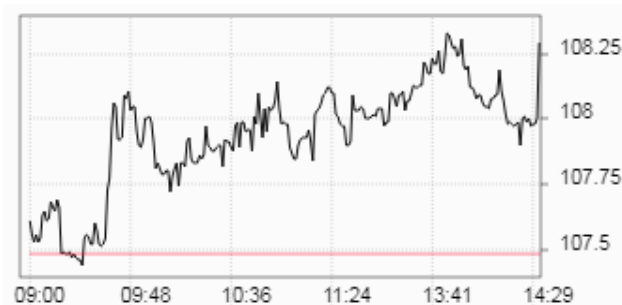
Giá trị (điểm) ↑ **108.29**

Khối lượng (cp) **56,854,382**

Giá trị (tỷ đồng) **814.76**

Số cp tăng giá ↑ **99**

Số cp giảm giá ↓ **75**

Số cp đứng giá → **194**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DTD	15.6	15.6	15.6	15	1,174,500	↑ 30.0%
PJC	30.9	30.9	30.9	30.9	1,000	↑ 10.0%
PPY	14.1	15.5	15.5	14.1	200	↑ 9.9%
C92	7.8	7.8	7.8	7.8	100	↑ 9.9%
PRC	17	17	17	17	100	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	30,018,338	1,215,338
BÁN	29,490,536	3,142,159
MUA - BÁN	527,802	-1,926,821

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 16/11, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 255,07 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 292,15 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 37,08 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 16/11/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 15/11/2017): 2,348,641.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 15/11/2017): 882.59 điểm

Cập nhật ngày 16/11/2017

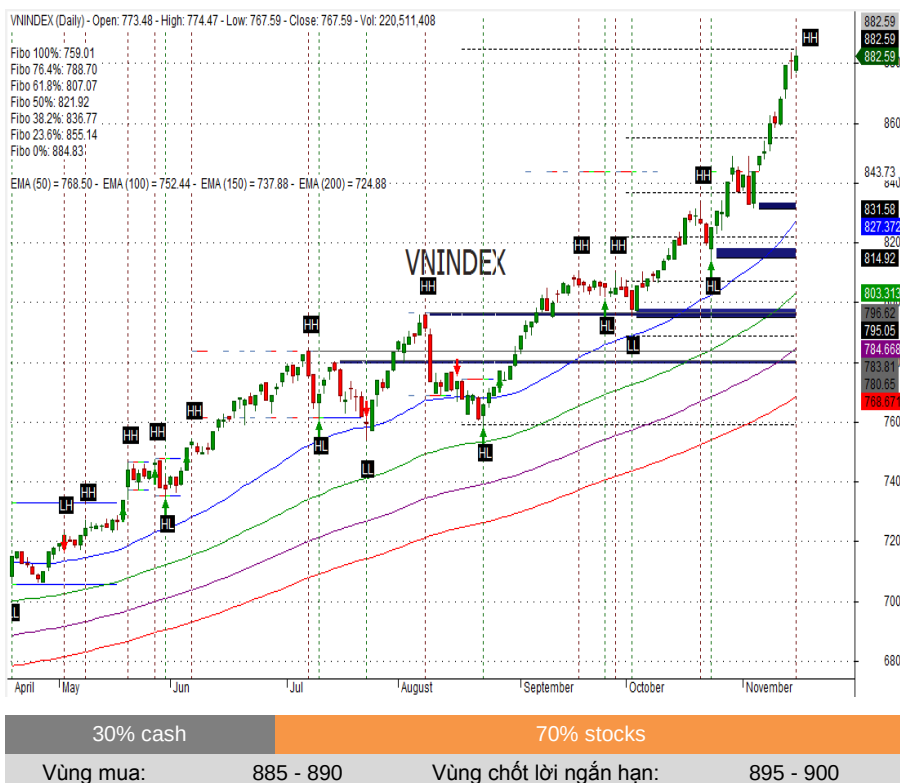
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.2%	1,451,453,429	181.8	183.2	1.4	0.8%	637,980	0.76
VIC	7.7%	2,637,707,954	69	69.9	0.9	1.3%	1,449,350	0.89
SAB	7.4%	641,281,186	270.9	280	9.1	3.4%	55,060	2.19
VCB	6.7%	3,597,768,575	43.6	44.7	1.1	2.5%	2,077,060	1.49
GAS	6.5%	1,913,950,000	79.7	79.9	0.2	0.3%	524,770	0.14
VRE	3.6%	1,901,078,733	44.5	44	-0.5	-1.1%	5,521,990	-0.36
BID	3.5%	3,418,715,334	24.2	24.15	-0.1	-0.2%	2,383,080	-0.07
CTG	3.3%	3,723,404,556	20.8	21	0.2	1.0%	3,825,870	0.28
ROS	3.3%	430,000,000	179	180.4	1.4	0.8%	755,730	0.23
PLX	3.1%	1,293,878,081	56.9	57.2	0.3	0.5%	260,240	0.15
MSN	2.8%	1,147,496,374	56.5	59	2.5	4.4%	391,640	1.08
VPB	2.2%	1,332,689,035	39.3	39.5	0.2	0.5%	916,660	0.10
HPG	2.1%	1,264,255,417	38.75	38.65	-0.1	-0.3%	3,823,530	-0.05
MBB	1.7%	1,712,740,909	22.9	23.3	0.4	1.8%	5,243,540	0.26
NVL	1.5%	589,369,234	60.7	60.9	0.2	0.3%	1,270,570	0.04
BVH	1.5%	680,471,434	52.5	52.2	-0.3	-0.6%	386,170	-0.08
VJC	1.5%	300,000,000	118	120.5	2.5	2.1%	1,114,240	0.28
BHN	1.2%	231,800,000	122.9	122	-0.9	-0.7%	15,430	-0.08
FPT	1.1%	461,723,054	56.9	57	0.1	0.2%	3,733,760	0.02
MWG	0.9%	153,950,927	133.5	134.5	1.0	0.8%	589,230	0.06

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 16/11/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 895 - 900 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

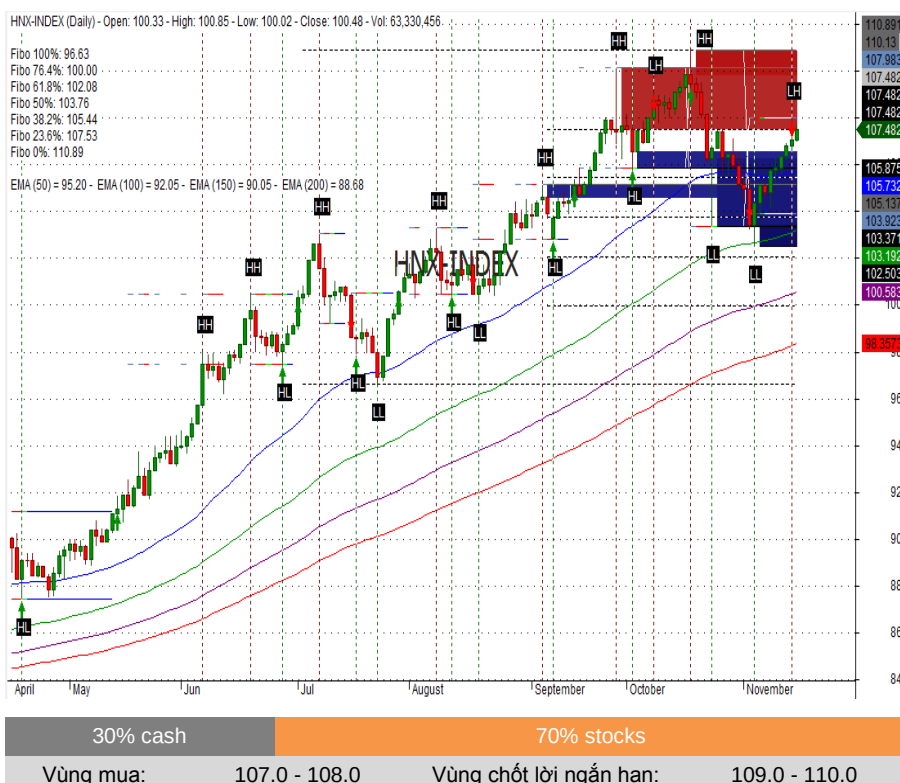
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 885 - 890 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 885. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 875 - 880 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 895 - 900 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 905 - 910 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

HNX-INDEX



Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 109.0 - 110.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 107.0 - 108.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 107.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 105.0 - 106.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 109.0 - 110.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 111.0 - 112.0 điểm.

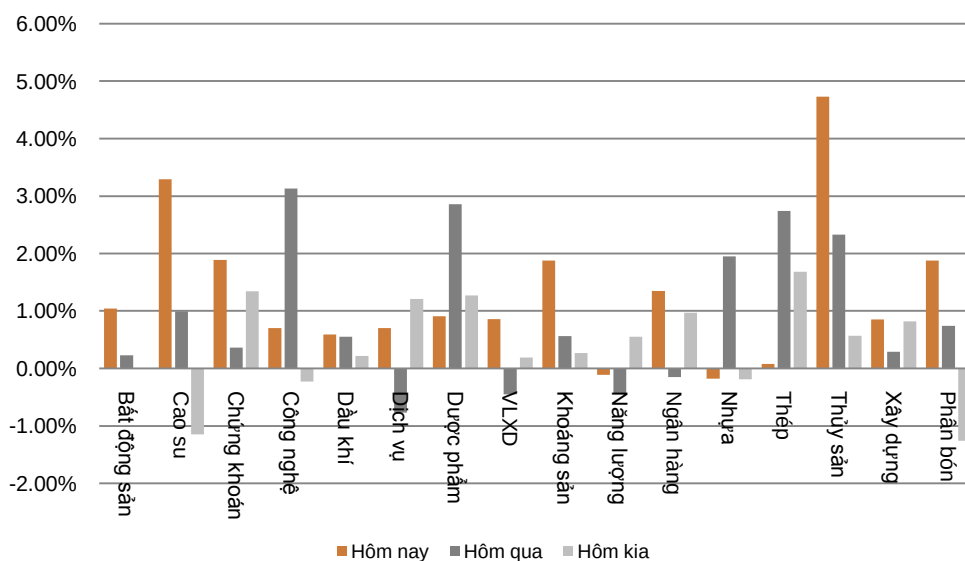
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 16/11/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.04%
Cao su	↑ 3.29%
Chứng khoán	↑ 1.89%
Công nghệ	↑ 0.70%
Dầu khí	↑ 0.59%
Dịch vụ	↑ 0.70%
Dược phẩm	↑ 0.91%
VLXD	↑ 0.86%
Khoáng sản	↑ 1.88%
Năng lượng	↓ -0.11%
Ngân hàng	↑ 1.35%
Nhựa	↓ -0.18%
Thép	↑ 0.08%
Thủy sản	↑ 4.73%
Xây dựng	↑ 0.85%
Phân bón	↑ 1.88%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	HNG	8.25	8.82	↑ 0.6	↑ 6.9%	1,206,350
	PHR	39.1	40.1	↑ 1.0	↑ 2.6%	171,250
	DRC	23.7	24.2	↑ 0.5	↑ 2.1%	1,128,040
Chứng khoán	SSI	24.25	24.6	↑ 0.4	↑ 1.4%	3,823,680
	VCI	71	72	↑ 1.0	↑ 1.4%	53,800
	HCM	43.3	45.7	↑ 2.4	↑ 5.5%	950,120
Khoáng sản	MSR	17.1	17.8	↑ 0.7	↑ 4.1%	382,800
	SQC	81	81	→ 0.0	→ 0.0%	-
	KSV	11	11	→ 0.0	→ 0.0%	-
Ngân hàng	VCB	43.6	44.7	↑ 1.1	↑ 2.5%	2,077,060
	BID	24.2	24.15	↓ -0.1	↓ -0.2%	2,383,080
	CTG	20.8	21	↑ 0.2	↑ 1.0%	3,825,870
Thủy sản	MPC	68.8	79	↑ 10.2	↑ 14.8%	700
	VHC	48.5	48.7	↑ 0.2	↑ 0.4%	195,070
	SEA	15.4	16.5	↑ 1.1	↑ 7.1%	22,200

Cập nhật ngày 16/11/2017

Ngày 16/11/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 5.04%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 2.66%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 6.30%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 5.91%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 3.15%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -0.74%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 4.91%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 1.40%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 1.65%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.45%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 1.56%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 6.18%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 3.14%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 4.69%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -0.44%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 1.86%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 16/11/2017

Ngày 16/11/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	55.4749 ↑	0.47% ↓	-2.93% ↑	6.97% ↑	22.18%	16/11/2017
Brent	62.1212 ↑	0.33% ↓	-2.86% ↑	7.30% ↑	33.58%	16/11/2017
Natural gas	3.0764 ↓	-0.69% ↓	-3.75% ↑	3.99% ↑	13.95%	16/11/2017
Gasoline	1.7408 ↑	0.14% ↓	-4.36% ↑	6.76% ↑	29.59%	16/11/2017
Heating oil	1.9079 ↑	0.05% ↓	-0.71% ↑	5.24% ↑	32.95%	16/11/2017
Ethanol	1.4044 ↑	1.10% ↓	-2.47% ↓	-1.65% ↓	-9.10%	16/11/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1276.75 ↓	-0.14% ↓	-0.49% ↓	-0.48% ↑	5.15%	16/11/2017
Silver	16.9884 ↑	0.21% ↓	-0.01% ↑	0.02% ↑	1.96%	16/11/2017
Platinum	926.5 ↑	0.09% ↓	-0.48% ↓	-0.22% ↓	-1.84%	16/11/2017
Palladium	985.5 ↑	0.15% ↓	-2.28% ↑	0.87% ↑	35.86%	16/11/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,681.00 →	0.00% ↑	3.57% ↑	7.76% ↑	30.31%	16/11/2017
Tea	3.36 →	0.00% ↓	-9.68% ↑	2.44% ↑	2.13%	16/11/2017
Soybeans	974.9339 ↑	0.35% ↓	-0.05% ↓	-1.01% ↓	-1.49%	16/11/2017
Wheat	421.5307 ↑	0.07% ↓	-1.74% ↓	-3.04% ↑	4.60%	16/11/2017
Cotton	68.81 ↑	0.31% ↑	0.26% ↑	1.90% ↓	-4.60%	16/11/2017
Rice	12.04 ↓	-0.22% ↑	7.65% ↓	-0.66% ↑	24.19%	16/11/2017
Cheese	1.762 ↑	0.06% ↑	1.85% ↑	2.09% ↑	0.34%	16/11/2017
Palm Oil	2710 ↑	2.11% ↓	-1.35% ↓	-0.88% ↓	-6.00%	16/11/2017
Milk	16.84 ↑	0.12% ↑	2.06% ↑	0.48% ↑	0.90%	16/11/2017
Cocoa	2133 ↓	-0.74% ↓	-3.75% ↑	4.35% ↓	-11.57%	16/11/2017
Rubber	190.7 ↑	5.77% ↑	0.32% ↑	0.63% ↓	-7.70%	16/11/2017
Orange Juice	163.4 ↑	0.25% ↑	1.62% ↑	7.25% ↓	-21.80%	16/11/2017
Coffee	126.75 ↓	-0.24% ↑	0.80% ↑	2.42% ↓	-21.40%	16/11/2017
Lumber	449.5 ↓	-0.22% ↓	-2.66% ↑	4.58% ↑	42.43%	16/11/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	119.8086 ↑	0.26% ↓	-2.54% ↑	7.24% ↑	10.73%	16/11/2017
Bitumen	2458 ↑	4.24% ↓	-3.23% ↑	0.82% ↑	31.58%	16/11/2017
Steel	4019 ↑	2.92% ↑	3.29% ↑	6.38% ↑	39.99%	16/11/2017
Cobalt	60000 →	0.00% ↓	-0.41% ↑	1.27% ↑	105.13%	16/11/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 16/11/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 16/11/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 16/11/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 16/11/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 16/11/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	16/11/2017	SCR	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 15,951,804 CP	9.44	0.45 (5.01%)
16/11/2017	17/11/2017	16/11/2017	LIX	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	46.5	0.1 (0.22%)
n/a	n/a	16/11/2017	DXG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 7,068,371 CP	18.6	0.45 (2.48%)
n/a	n/a	#REF!	ASM	HOSE	Giao dịch bổ sung - 21,993,986 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	16/11/2017	VRC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 35,495,238 CP	19.5	0 (0%)
16/11/2017	17/11/2017	21/12/2017	NKG	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	38.15	0.6 (1.6%)
16/11/2017	17/11/2017	27/11/2017	VWS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	0 (0%)	0 (0%)
16/11/2017	17/11/2017	n/a	VDS	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:3, giá 10.000 đồng/CP	10.3	-0.3 (-2.83%)
n/a	n/a	16/11/2017	GTN	HOSE	Giao dịch bổ sung - 100,000,000 CP	15.65	0.15 (0.97%)
16/11/2017	17/11/2017	15/12/2017	ASD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
16/11/2017	17/11/2017	15/12/2017	PCE	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	16/11/2017	WTN	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,576,827 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	16/11/2017	DTD	HNX	Giao dịch lần đầu - 20,000,000 CP	n/a	n/a
17/11/2017	20/11/2017	01/12/2017	MPY	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 642 đồng/CP	11.1	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	n/a	KHB	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	1.2	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	14/12/2017	PAC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	49.9	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	n/a	SHG	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	n/a	MDG	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	15.2	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	12/12/2017	LCD	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	6.6	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	09/12/2017	LHC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	60	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	08/12/2017	LHC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	60	0 (0%)
17/11/2017	20/11/2017	07/12/2017	VPS	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	19.65	0 (0%)

Cập nhật ngày 16/11/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.